

61. XÃ LONG ĐỊNH

STT	Tuyến đường	Đoạn đường		Giá đất ở Vị trí 1
		Từ	Đến	
1. Đất ở nông thôn tại mặt tiền các tuyến đường giao thông chính				
a) Đất ở tại đường cao tốc và đường dẫn vào đường cao tốc				
1	Đường cao tốc Trung Lương - TP.HCM và cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	Đoạn còn lại bên có đường gom dân sinh (không thuộc Đường huyện 39B)		473
b) Đất ở tại mặt tiền đường quốc lộ				
1	Quốc lộ 1	Đường nhựa Cầu đá (ranh xã Phước Thạnh - Tam Hiệp)	Giáp cầu Kinh Xáng	3.520
		Cầu Kinh Xáng	Ngã ba Đông Hòa (Giáp bảng quảng cáo vú sữa)	3.630
		Ngã ba Đông Hòa (Bảng quảng cáo vú sữa)	Giáp cầu Sao	2.310
c) Đất ở tại mặt tiền đường tỉnh				
4	Đường tỉnh 867	Giáp Quốc lộ 1	Trung tâm Bảo vệ Thực vật phía Nam	2.530
		Giáp Trung tâm Bảo vệ Thực vật phía Nam	Đường kênh Kháng Chiến (ĐH.38B)	1.980
		Đường kênh Kháng Chiến (ĐH.38B)	Giáp huyện Tân Phước	1.430
5	Đường tỉnh 876	Ngã ba Đông Hòa	Trở vào 100m (từ mốc lộ giới Quốc lộ 1)	2.860
		Từ 100m (cách mốc lộ giới Quốc lộ 1)	Ngã ba Bình Trung	2.310
		Ngã ba Bình Trung	Ban Chỉ huy Quân sự huyện cũ	2.750
d) Đất ở tại mặt tiền đường huyện				
6	Đường huyện 35 (đường Thanh Phú - Bàn Long)	Ranh xã Vĩnh Kim và Long Hưng	Đường tỉnh 876	693
10	Đường huyện 38 (đường Kênh Quảng Thọ - Kênh Phủ Chung)	Xã Long Định	Sông Chợ Bưng	572
11	Đường Kênh Kháng Chiến (đường huyện 38B)	Toàn tuyến		506
2. Đất ở nông thôn tại mặt tiền khu vực chợ nông thôn				
8	Chợ Long Định (đất tiếp giáp đường nội ô chợ)	Chợ Long Định (đất tiếp giáp đường nội ô chợ)		3.850
4. Đất ở nông thôn tại các xã				
l) Xã Long Định				
1		Đường tỉnh 867 cũ (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cuối đường vào chợ Long Định)		3.850
2		Đường tỉnh 867 cũ (đoạn từ cuối đường vào chợ Long Định đến giáp Đường tỉnh 867 mới)		2.530
3		Đường vô Bệnh viện Tỉnh Đội; đường nhựa kênh Tám Mét (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cầu Kinh Xáng)		1.540
4		Đường nhựa kênh Tám Mét (đoạn từ Cầu Kinh Kháng Chiến đến cầu Kinh Năng)		1.100
5		Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (đường nhựa phía mặt tiền đất cặp lộ); đường kênh Kháng Chiến (đường xã phía mặt tiền đất nằm cặp lộ); đường kênh 6 m (phía mặt tiền đất nằm cặp lộ); đường đan Tây 1; đường đan Tây 2 (phía mặt tiền đất cặp lộ); đường đan Dương Văn Quang (phía mặt tiền đất cặp lộ); đường Dương Văn Bé (phía mặt tiền đất cặp lộ); đường Giồng Dứa; đường nhựa kênh Tám Mét (đoạn còn lại); đường Huỳnh Công Ký đoạn từ Quốc lộ 1 đến giáp đường kênh 6 m (phía mặt tiền đất cặp lộ); Đường Lê Thị Còn đoạn từ đường nhựa kênh Tám Mét đến đường đan Tây 2 (phía bên đường đất cặp lộ); đường Đông kênh Nguyễn Tấn Thành; đường đan nối liền đường đan Tây 1 và Tây 2		825

STT	Tuyến đường	Đoạn đường		Giá đất ở Vị trí 1
		Từ	Đến	
6		Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (đường nhựa phía có kênh công cộng nằm song song lộ) (giống đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa mục 5 nhưng phía bên kênh); đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (đường đan phía mặt tiền đất cấp lộ); lộ Bờ Xoài; đường kênh Kháng Chiến (đường xã phía có kênh công cộng nằm song song lộ)(giống đường kênh KHáng Chiến mục 5 nhưng tính phía bên kênh); đường kênh 6 m (phía có kênh công cộng nằm song song lộ) (giống đường kênh 6m mục 5 nhưng tính bên kênh); đường đan Kinh Giữa (phía mặt tiền đất cấp lộ); đường đan ấp Keo; đường đan Tây 2 (phía có kênh công cộng nằm song song lộ) (giống mục 5 nhưng tính bên kênh); đường Dương Văn Bể (phía có kênh)(giống mục 5); đường đan Dương Văn Quang (phía có kênh)(giống mục 5); đường Huỳnh Công Ký đoạn từ đường kênh 6m đến Đường huyện 38 (phía mặt tiền đất cấp lộ); đường Lê Thị Còn đoạn từ đường nhựa kênh Tám Mét đến đường đan Tây 2 (phía bên kênh)(giống mục 5); đường Huỳnh Công Ký đoạn từ Quốc lộ 1 đến kênh 6 m (phía có kênh) (giống mục 5); đường Sáu Lộc (phía mặt tiền đất cấp lộ); Đường Bờ Tây kênh Nguyễn Tấn Thành		572
7		Đường Cầu Đá (ấp Đông); đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (đường đan phía có kênh công cộng nằm song song lộ) giống mục 6 tuyến đan nhưng tính phía kênh); đường Hà Văn Côi; đường đan ấp Kinh 2A; đường đan Tư Xưa; đường Huỳnh Công Ký đoạn từ đường kênh 6 m đến Đường huyện 38 (phía có kênh)(giống mục 6 nhưng tính phía kênh); đường kênh ngang ấp Trung đoạn từ Đường nhựa kênh Tám Mét đến đường đan lộ Bờ Xoài; đường đan kênh Đường Lương (đoạn từ kênh 6 mét đến Cầu Đoàn Thanh Niên; đường đan kênh Đường Lương từ đường đan Tư Xưa đến giáp đường huyện 38); Đường đan và đường nhựa cấp kênh Sáu Âu - Xoài Hột; đường Sáu Lộc (phía kênh)(giống mục 6 nhưng tính phía kênh); đường đan Cầu Dừa		473
m) Xã Nhị Bình				
1		Đường Gò Lũy (đoạn từ Quốc Lộ 1 đến đường Bờ Làng Ba Thắt)		891
2		Đường Gò Lũy (đoạn từ Quốc Lộ 1 đến đường Bờ Làng Ba Thắt đến Khu nghĩa địa		693
3		Nguyễn Văn Nhòng (giáp Nguyễn Việt Bút đến cầu Dưỡng Diềm)		638
4		Đường Gò Lũy (đoạn còn lại)		506
5		Nguyễn Việt Bút (từ QL.1 đến cuối đường Nguyễn Việt Bút)		638
6		Phạm Văn Lù (QL1 đến cầu kênh Kháng Chiến)		638
7		Đường Ấp Tây (đường Hồ Văn Màng)		473
8		Đường Ba Thắt (đổi tên thành Phạm VănKhuê)		473
9		Đường bờ Đồn (còn lại) đổi tên thành Nguyễn Văn Bảy		473
10		Đường ấp Hưng đổi thành Đường Trần Văn Hoành		473
11		Cao Văn Kỳ		473
12		Đường cấp kênh 26/3		473
13		Đường Phan Thanh		473
r) Xã Đông Hòa				
1		đường ấp Tây B (đoạn từ Đường tỉnh 876 đến cầu kênh Kháng Chiến)		506
2		đường đan ấp Thới ( đường Bờ Miếu)		506
3		đường ấp Dầu (đoạn từ Đường tỉnh 876 đến cầu Bà Lâm)		506
4		đường đan cầu Trâu		506
5		đường cấp kênh Nguyễn Tấn Thành		506
6		đường vô Chùa Tân Phước		506
7		đường đan Đồng Xếp 2,0 m (đoạn từ Đường tỉnh 876 đến cầu Tây B)		506
8		đường Bờ Làng (từ Đường tỉnh 876 đến đường Tam Bảo)		506

STT	Tuyến đường	Đoạn đường		Giá đất ở Vị trí 1
		Từ	Đến	
9		đường kênh giữa ấp Tây B (đoạn từ Đường tỉnh 876 đến kênh Kháng Chiến)		506
10		đường ranh ấp Tân Trang ấp Trung		506
11		đường đan cặp kênh Phan Tấn Thời (đoạn đường đan hiện hữu)		506
12		đường Bờ Tây kênh Nguyễn Tấn Thành		506
13		Đường đan ấp Đông A - ấp Ngươn		506
14		đường đan 2 m cặp bờ Kinh Kháng Chiến (đoạn từ đường ruột ấp Ngươn đến cầu Lâm địa phận ấp Dầu)		506
15		đường bờ Tam Bảo		506
16		đường Trường THCS Tây B (đoạn từ lộ nhựa Tây B đến giáp kênh Sao Hậu)		506
17		đường đan 30/4 (đoạn từ Cầu Trâu đến ranh xã Long Định)		473
18		đường đan ấp Đông B (đoạn từ Lộ Cầu Trâu đến giáp đường ruột ấp Ngươn)		473
19		đường liên ấp Tây B - ấp Trung (đoạn từ lộ nhựa Tây B đến giáp kênh Sao Hậu)		473
20		đường đan cặp kênh Mười Nhứt (đoạn từ tuyến đường đan kênh Kháng Chiến đến ranh xã Đông Hòa, Long Hưng)		473
21		đường số 3 ấp Tây B		473
22		đường địa tre ấp Dầu		473
23		đường bờ tre ấp Đông B		473
24		đường số 1 ấp Đông B		473
25		đường số 5 ấp Dầu		473
26		đường số 2 ấp Thới		473
27		đường ấp Thới - ấp Dầu		473
28		đường Kênh Mới ấp Đông B		473
29		đường ruột ấp Ngươn		473